

Số: 481/BC-UBND

Nga Sơn, ngày 08 tháng 10 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động Thông tin và Truyền thông tháng 10 và phương hướng nhiệm vụ tháng 11 trên địa bàn huyện Nga Sơn

Căn cứ Công văn số 691/STTTT-VP ngày 14/5/2019 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Thanh Hóa về việc đề nghị thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo công tác quản lý nhà nước về thông tin và truyền thông trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố.

UBND huyện Nga Sơn báo cáo kết quả hoạt động Thông tin và Truyền thông tháng 10 năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ tháng 11 năm 2019 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công nghệ thông tin

1.1. Ứng dụng CNTT để công bố, công khai thông tin, kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Tại bộ phận một cửa UBND cấp huyện niêm yết công khai 300/300 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện, bằng bản giấy (tại nơi tiếp nhận và trả hồ sơ) trên Cổng thông tin điện tử của huyện tại địa chỉ:

<http://ngason.thanhhoa.gov.vn/web/thu-tuc-hanh-chinh.htm>

- 27/27 xã, thị trấn đều có Cổng thông tin điện tử và được công bố công khai thủ tục của hành chính của đơn vị trên Cổng thông tin.

1.2. Cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

Cung cấp 78 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trong tổng số 300 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện.

1.3. Ứng dụng CNTT tại bộ phận một cửa trong việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

- Tổ chức tập huấn và triển khai phần mềm giải quyết thủ tục hành chính của UBND tỉnh quy định.

- Bộ phận một cửa huyện được trang bị máy vi tính, máy đọc mã vạch, máy tra cứu thông tin về thủ tục hành chính, máy lấy số tự động có kết nối Internet để hoạt động, các phòng, ban chuyên môn đều có kết nối với phần mềm một cửa hỗ trợ giải quyết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả.

- Bộ phận một cửa cấp xã được trang bị máy vi tính, cài đặt phần mềm một cửa và đưa vào sử dụng tiếp nhận và trả kết quả thủ tục hành chính

- Niêm yết danh mục 300 thủ tục/ 53 lĩnh vực; 196 thủ tục/ 19 lĩnh vực được tiếp nhận, chuyển trả kết quả TTHC qua dịch vụ BCCI tại phòng làm việc của Bộ phận một cửa và trên Trang thông tin điện tử của huyện.

- Niêm yết số điện thoại, địa chỉ trang thông tin điện tử xã, bảng giá, ...

- Phối hợp Bưu điện huyện đặt 1 bàn cho cán bộ Bưu điện ngồi nhận hồ sơ, chuyển trả kết quả thủ tục hành chính qua hệ thống Bưu điện.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc giải quyết TTHC, kết nối mạng thông tin phục vụ việc triển khai Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg thông qua hệ thống kết nối, liên thông các hệ thống thông tin ở Trung ương và địa phương.

1.4. Ứng dụng CNTT trong hoạt động nội bộ.

- Văn phòng HĐND&UBND huyện hướng dẫn các phòng, ban trong cơ quan UBND huyện đẩy mạnh ứng dụng phần mềm dùng chung của tỉnh như: phần mềm một cửa, phần mềm theo dõi nhiệm vụ, phần mềm văn bản đi đến và hồ sơ công việc, thư tín điện tử tại cơ quan UBND huyện.

- Đẩy mạnh công tác bảo mật thông tin trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện.

- Tổ chức quán triệt và triển khai đầy đủ các nội dung Quy chế tại Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 26/6/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành, quản lý và lưu trữ văn bản điện tử qua hệ thống phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến phòng ban UBND huyện, UBND các xã, thị trấn.

- 100% văn bản chỉ đạo điều hành, văn bản đi đến của UBND huyện tới các đơn vị xã, thị trấn được chuyển hoàn toàn trên môi trường mạng bằng bản điện tử.

- 82% văn bản đi/đến với các ngành được chuyển song song qua mạng và bản giấy.

- Ứng dụng phần mềm theo dõi nhiệm vụ, phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc, phần mềm một cửa rất hiệu quả trong công tác chỉ đạo điều hành. Lãnh đạo đi công tác xã vẫn theo dõi, chỉ đạo, điều hành công việc ở nhà.

1.5. Hạ tầng kỹ thuật.

- Số lượng máy chủ: 01 máy: 01 máy được cấp và đưa vào sử dụng năm 2012 đang hoạt động để vận hành hệ thống một cửa điện tử.

- Số lượng Lưu điện cho máy chủ: 01 bộ.

- Số lượng máy trạm còn sử dụng cho cán bộ công chức của cơ quan phục vụ cho công tác chuyên môn có 104 bộ được trang bị từ năm 2008 đến nay. Nhưng phần lớn các máy đầu tư năm 2008 hoạt động chậm, không ổn định cho nên ảnh hưởng tới tiến độ cũng như hiệu quả của công việc.

- Hệ thống truyền hình trực tuyến 01 bộ được lắp đặt từ năm 2018

- Số lượng máy quét Scanner: 03 máy.

- Thiết bị mạng: Hiện có 06 Swich quang chuyển mạng đến hết các phòng ban của UBND huyện.

- Đường truyền internet: 01 đường Cáp quang FTTH, 01 đường cáp quang Leadline 100Mbps.

1.6. Nguồn nhân lực ứng dụng CNTT

- Cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin trình độ chuyên môn: 03 Cử nhân công nghệ thông tin, có khả năng xử lý hệ thống khi bị sự cố, kỹ thuật trang TTĐT đảm bảo cho hệ thống được hoạt động thông suốt.

- 100% cán bộ công chức đều sử dụng thành thạo trong việc ứng dụng công nghệ thông tin, sáng tạo trong nghề nghiệp, tra cứu tìm kiếm thông tin, văn bản QPPL trên mạng Internet phục vụ trong công việc chuyên môn của mình. Ngoài ra cán bộ phụ trách CNTT tập huấn cho CBCCC đơn vị mình sử dụng các phần mềm ứng dụng như: Phần mềm QLVB&HSCV, thư tín điện tử và một số phần mềm mã nguồn mở.

2. Bru chính

Chỉ đạo Bru điện huyện phục vụ có cung ứng dịch vụ tiếp nhận hồ sơ, chuyển trả kết quả thủ tục hành chính qua dịch vụ BCCI: Có đầy đủ ấn phẩm để tiếp nhận dịch vụ; biển hiệu, thực hiện niêm yết đầy đủ tiêu chuẩn chỉ tiêu dịch vụ, bảng cước giá. Tổ chức tập huấn cho nhân viên tại các điểm phục vụ BCCI thành thạo thao tác trên phần mềm HCC theo quy trình hướng dẫn của Bru điện tỉnh Thanh Hóa.

3. Viễn thông

3.1. Tình hình đầu tư xây dựng hạ tầng cung cấp dịch vụ

Chỉ đạo Trung tâm viễn thông Nga Sơn và trung tâm viễn thông Viettel Nga Sơn thu hồi dây cáp thừa (không sử dụng), bó gọn các dây cáp treo đảm bảo tính thẩm mỹ, cảnh quan khu dân cư và an toàn giao thông.

3.2. Hoạt động hệ thống đài truyền thanh

- Trên địa bàn huyện có 01 Đài truyền thanh huyện (đóng trên địa bàn Thị Trấn Nga Sơn) và 27 Đài truyền thanh xã, thị trấn (mỗi xã, thị trấn 01 đài truyền thanh). Trong đó, có 10 Đài truyền thanh không dây (01 đài huyện và 9 đài xã), 18 đài truyền thanh có dây.

- Cơ sở vật chất và hoạt động đài truyền thanh đảm bảo đúng quy định của nhà nước (các đài thực hiện tốt Quyết định số 1895/2013/QĐ- UBND ngày 06/6/2013 của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh Thanh Hóa về việc Ban hành Quy định tổ chức, hoạt động, nội dung thông tin của Đài Truyền thanh cấp huyện và cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, như: Quyết định thành lập Đài Truyền thanh, đối với đài truyền thanh xã, thị trấn Cán bộ Văn hóa - Chính sách (Phụ trách Văn hóa) làm Trưởng đài; Quyết định thành lập Ban Biên tập và Quy chế hoạt động của ban biên tập; các nội dung tuyên truyền được duyệt và ghi vào sổ nhật ký. 100% đài truyền thanh không dây được cấp phép tần số)

- Các đài đã bám sát định hướng tuyên truyền của các cấp uỷ và chính quyền, giữ vai trò quan trọng trong nhiệm vụ tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ và nhân dân địa phương; các chương trình phát thanh được duy trì hằng ngày phục vụ nhân dân, kịp thời tuyên truyền các nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước, phản ánh gương người tốt, việc tốt trên các lĩnh vực của đời sống... góp phần tích cực vào việc động viên các tầng lớp nhân dân hăng hái thi đua lao động sản xuất, hoàn thành tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, xây dựng nông thôn mới của địa phương.

3.3. Công tác đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ đất nước.

Chỉ đạo các doanh nghiệp Viễn thông trên địa bàn đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ lãnh, chỉ đạo của đảng uỷ, chính quyền các cấp; đảm bảo thông tin liên lạc phục vụ phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; diễn tập khu vực phòng thủ, ...

4. Thanh tra, kiểm tra.

Phối hợp đoàn liên ngành tỉnh Thanh Hóa kiểm tra các cơ sở kinh doanh ăn phẩm tại xã Nga Giáp.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 11

1. Nhiệm vụ

- Triển khai đầy đủ các văn bản của cấp trên.
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhiệm vụ chính trị các cấp.
- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý nhà nước, trong đó triển khai đồng bộ từ huyện đến xã ứng dụng phần mềm dùng chung của UBND tỉnh: phần mềm quản lý hồ sơ công việc, phần mềm một cửa, phần mềm theo dõi nhiệm vụ, hòm thư công vụ, cổng thông tin điện tử.

- Thành lập đoàn liên ngành kiểm tra các cơ sở kinh doanh dịch vụ Văn hóa và Thông tin trên địa bàn.

2. Giải pháp

- Tập huấn cho Chủ tịch, cán bộ văn hoá xã, thị trấn về công tác quản lý nhà nước về Thông tin và Truyền thông.

- Tập huấn cán bộ công chức, viên chức phần mềm dùng chung của UBND tỉnh (các xã, thị trấn mở lớp tập huấn, UBND huyện cử giáo viên về tập huấn tại các xã, thị trấn).

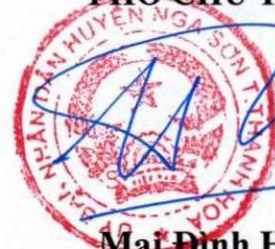
- Tiếp tục tổ chức quán triệt và triển khai đầy đủ các nội dung Quy chế tại Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 26/6/2019 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành, quản lý và lưu trữ văn bản điện tử qua hệ thống phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến phòng ban UBND huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Triển khai quy định về an toàn, an ninh thông tin trong các hoạt động ứng dụng CNTT của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông TH (BC);
- Lưu: VT; Phòng VH&TT.

**KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Đình Hiếu